

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST  
Ngày: 18/5/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Bùi Đình Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Ông Phạm Hồng Chương.

2, Ông Nguyễn Đức Thọ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà: Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 30/11/1964; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/10; Con ông: Đặng Đình L và bà Đặng Thị L đều đã chết; Vợ: Trần Thị H; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

2. **Đinh Ngọc T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 12/12/1970; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đinh Như V và bà Trần Thị L; Vợ: Đặng Thị O; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

3. **Đặng Xuân H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 15/5/1971; Nơi cư trú: Thôn Thọ T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đặng Q (Đã chết); Con bà: Phạm Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 11/12/1964; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông: Nguyễn Viết T và bà Trần Thị K đều đã chết; Vợ: Trần Thị T; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/4/2008, bị Công an tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính về hành vi “Mua bán, vận chuyển hàng nhập lậu”, số tiền 500.000 đồng (đã chấp hành xong quyết định); Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà: Trần Thị T; Sinh: 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

\* Người làm chứng:

Ông: Phạm Xuân L; Sinh: 1966; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

\* Người chứng kiến:

Ông: Trần Đức C; Sinh: 1970; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 25/02/2023, Đặng Văn T, Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N cùng đến nhà Phạm Xuân L (sinh năm 1966, trú tại thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) để dự đám cưới. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Văn T nói: *Ta qua nhà bà T chơi hồi Phỏm* (tức là rủ ba người còn lại đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm), thì Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N đồng ý. Cả bốn người đến nhà bà Trần Thị T, sinh năm 1960 (là hàng xóm cạnh nhà Phạm Xuân L) thì không có ai ở nhà, cả bốn người đi vào phòng bếp thấy đã trải sẵn một chiếc chiếu nhựa màu đỏ ở nền nhà của gia đình bà Trần Thị T sử dụng ăn cơm hàng ngày nên cùng ngồi xuống để đánh bạc. Lúc này, Đinh Ngọc T nhìn thấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân để ở góc nhà cạnh cửa ra vào nối giữa phòng khách và phòng bếp nên lấy lại và nói: *Chơi Phỏm “Ừ” 100.000 đồng*, đồng thời phát ván bài đầu tiên. Cụ thể luật chơi, như sau: Bộ bài tú lơ khơ có 52 quân, mỗi người chơi được chia 09 quân bài (riêng người chia bài được 10 quân), số còn lại được đặt ở chiếu. Người chia bài sẽ đánh ra một quân bài cho người chơi ngồi cạnh bên (theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại), nếu quân bài đó phù hợp tạo thành “Phỏm” (“Phỏm” là có 03 quân bài trở lên cùng chất và số thứ tự liên tiếp nhau hoặc có ba hay bốn quân bài cùng hàng) thì người chơi ngồi bên cạnh chấp nhận, còn nếu không hợp thì người chơi ngồi bên

canh sẽ bốc một quân bài lên và phải đánh một quân bài cho người chơi kế tiếp, cứ như vậy cho hết ván bài. Ván bài sẽ kết thúc khi có một người chơi “Ù” (khi tất cả 09 quân bài trên tay đều có “Phỏm”) và được những người còn lại trả 100.0000 đồng hoặc sau bốn lượt đánh, nếu không có ai “Ù” thì người chơi phải hạ bài xuống để tính thắng thua, trường hợp không có “Phỏm” nào thì gọi là “Cháy” và thua, trường hợp có “Phỏm”, thì hạ “Phỏm” và chỉ tính tổng điểm những quân bài còn lại trên tay. Số điểm của người chơi nào ít nhất, thì người đó thắng. Người nào thắng (về thứ nhất) thì được lấy tiền của ba người còn lại, người về thứ 2 phải trả 20.000 đồng, người thứ ba là 40.000 đồng và người thứ 4 là 60.000 đồng, người nào “Cháy” thì phải trả cho người thắng 80.000 đồng. Nếu người nào bị ăn quân bài đầu tiên tạo thành “Phỏm” thì phải trả cho người ăn quân bài đó 10.000 đồng; bị ăn quân bài thứ hai thì phải trả 20.000 đồng, bị ăn quân bài thứ ba thì người ăn “Ù” và người bị ăn phải trả cho người “Ù” 300.000 đồng, người chơi khác không phải mất tiền. Người thắng sẽ là người chia ván bài tiếp theo.

Trước khi đánh bạc, Đặng Văn T có 1.300.000 đồng, Đinh Ngọc T có 1.660.000 đồng, Đặng Xuân H có 2.510.000 đồng, Nguyễn Văn N có 1.200.000 đồng, đều sử dụng để đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bà Trần Thị T đi làm ruộng về nhìn thấy bốn người đang đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà mình nên nói: *Chúng mày có về không Công an bắt*, Đặng Xuân H trả lời: *Chúng tôi chơi vài ván nữa rồi nghỉ*. Đến khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa và số tiền 6.670.000 đồng.

Do bất ngờ bị bắt quả tang nên các bị cáo không xác định được số tiền thắng thua cụ thể.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.670.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân); 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, có hoa văn màu vàng, kích thước (180x300) cm (*Đều thu giữ khi bắt quả tang*). Các vật chứng đã thu giữ, hiện chưa được xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-ĐT ngày 11 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Đặng Văn T, Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N, mỗi bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho UBND xã L giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

\* *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

\* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.670.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ lơ khơ (52 quân), 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, có hoa văn màu vàng, kích thước (180x300)cm là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng.

\* *Về án phí*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận về hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều được tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 30 phút đến 18 giờ 35 phút ngày 25/02/2023, tại nhà ở bà Trần Thị T, tại thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Đặng Văn T, Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N đang cùng nhau thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Phỏm, thì bị Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc 6.670.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐT ngày 11 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như các vấn đề khác về cơ bản là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm, nhằm răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, trong vụ án này các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T, H, N được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Gia đình có công với cách mạng ông Đình Như V, bố T được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và bà Trần Thị L, mẹ T được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; ông Đặng Q, bố Hồng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; ông Nguyễn Viết T, bố N được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo T hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh hen suyễn bẩm sinh, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, có xác nhận của chính quyền địa phương, quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo H đã tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương, đã 02 lần được Chủ tịch UBND xã L tặng Giấy khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của thôn đội trưởng thôn T năm 2016 và vì đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2021. Vì vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, các bị cáo đều là bạn bè chơi thân với nhau, cũng do ham vui mà phạm tội chứ không phải để sát phạt kiếm tiền, tang số phạm tội chỉ hơn mức khởi điểm để truy tố, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng và việc cho các bị cáo hưởng án treo không làm ảnh hưởng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử xét không cần thiết phải xử cách ly đối với các bị cáo mà cần cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để các bị cáo có điều kiện giúp đỡ gia đình là cũng

đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những con người có ích cho xã hội.

Các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần căn cứ theo quy định của pháp luật, tịch thu sung công quỹ nhà nước toàn bộ số tiền 6.670.000 đồng thu tại chiếu bạc, tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

[7] Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] *Tuyên bố:* Các bị cáo Đặng Văn T, Đinh Ngọc T, Đặng Xuân H, Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

[2] *Về hình phạt:*

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58, 65 Bộ luật hình sự xử phạt:*

Đặng Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đinh Ngọc T; Đặng Xuân H; Nguyễn Văn N mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cả 4 bị cáo cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Toàn bộ số tiền 6.670.000 đồng thu tại chiếu bạc, tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ ( 52 quân), 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, có hoa văn màu vàng, kích thước (180x300) cm.

Tình trạng, đặc điểm cụ thể có trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

[4] *Về án phí*: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 xử buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo bản án*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh
- CQCSĐT Công an Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đình Thông**